

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Q  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 14/2022/HSST

Ngày 01 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Danh Nhân

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thào Mí Chứ và bà Lục Thị Cương.

+ Thư ký phiên tòa: Bà Anh Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Lý Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2022/TLST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào Seo C**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 15/10/1995, tại xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ (đảng, chính quyền, đoàn thể): không; trình độ văn hoá: 8/12; con ông Thào Mìn D, sinh năm 1968 và bà Vàng Thị D, sinh năm 1971; Gia đình có 08 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Vàng Thị T, sinh năm 1999 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/7/2022 đến nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Vương Thị Minh Huệ – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Đặng Thị T; Sinh năm: 1971. Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang (đã chết).

- *Đại diện hợp pháp cho bị hại:* Anh Thèn Văn K, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Thèn Thị N, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

+ Thèn Chin P, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt

+ Thào Seo B, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt

+ Thào Seo S, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt

+ Thào Mìn D, sinh năm 1968; Địa chỉ: C, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt

+ Vàng Seo S, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người phiên dịch:* Bà Ngô Thị M; Địa chỉ: Tổ 1 thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thào Seo C và Đặng Thị T có mối quan hệ tình cảm, yêu đương với nhau từ năm 2019. Vào khoảng 14 giờ ngày 13/7/2022, C đang ở nhà thì T gọi điện cho C rủ đi ra xã T uống bia, C đồng ý và mượn xe máy của bố để là Thào Mìn D đi ra xã T để gặp T. Đến 16 giờ cùng ngày C cùng T ngồi uống bia tại quán Hạnh Nguyên. Trong lúc ngồi uống bia, C có mượn điện thoại của T và xem tài khoản facebook, zalo của T thì thấy có ảnh người đàn ông khác nên C hỏi T “*Mấy ông này là ai, thế là người yêu à?*”, T trả lời “*Mấy ông này nhắn tin từ lâu rồi, không phải người yêu đâu*”. Sau đó C và T tiếp tục uống bia đến khi trời tối thì mỗi người đi một xe đi về hướng xã T. Khi đến địa phận thôn L, C và T dừng xe ở lề đường bên trái rồi cùng nhau đi theo đường mòn lên nương chỗ đất trống ngồi trò chuyện khoảng 20 phút rồi quan hệ tình dục. Đến khoảng 22 giờ thì C và T đi ra chỗ để xe để lấy xe đi về, trên đường đi, vừa đi T vừa chửi C về việc C có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, khi đi đến ngã ba đường rẽ đi vào Thôn B thì cả hai dừng xe lại, khi đó T vẫn tiếp tục chửi C. Do bức tức C đã dùng tay phải tát 01 phát chiều hướng từ phải qua trái trúng vào phía trên gò má bên trái của T, T quay mặt sang phải, C tiếp tục tát 01 phát chiều hướng từ trái qua phải trúng vào môi dưới của T và dùng tay phải đấm 01 phát vào gò má bên trái, 01 phát vào vùng ngực của T. Sau đó bị cáo và T tiếp tục đi về nhà C ngủ, do đường khó đi, T nói mình bị đau tay không đi nữa rồi quay đầu xe. Thấy vậy, C dừng xe rồi đi bộ về chỗ T để nói chuyện, lúc này T vẫn trách C về việc C đã đi ngủ với người khác, C giải thích nhưng T không nghe mà vẫn tiếp tục chửi, hai bên lại xảy ra cãi nhau, lúc này hai người giằng co nhau nên T bị ngã xuống đất, lưng dựa vào tả luy dương, khu vực nền đất đang thi công nên có nhiều cục đá to, khi T ngồi dậy C dùng tay phải kéo T thì bị tuột tay nên T lại bị ngã xuống đất, lưng dựa vào tả luy dương. Sau đó T tự đứng dậy và tiếp tục chửi C, do bức tức vì bị chửi nhiều, C đã nhặt 01 đoạn cây gỗ dài khoảng 35 đến 40cm cầm vào giữa đoạn cây và đập mạnh 01 phát theo chiều từ phải sang trái, phần tay cầm đoạn cây trúng vào tai trái của T khiến đoạn cây bị văng đi chỗ khác. Khi đó T lùi lại và ngồi xồm xuống, C quay

lại xe T thì thấy 01 đoạn cây có nhiều nhánh dài khoảng 15cm, C dùng tay trái cầm rồi tiến lại ngồi đối diện gần T, hai tay chống vào tả luy dương, tay trái vẫn cầm đoạn cây, lúc này T ngửa người để dựa vào tả luy và đè vào tay trái đang cầm đoạn cây của C thì C đứng dậy đồng thời giật mạnh tay trái khiến đoạn cây trọc vào mặt ngoài vành tai phải của T bị rách và chảy máu. Sau đó, T không nói gì nữa, thấy vậy C ôm lấy T khoảng 01 tiếng, sờ bụng thấy lạnh, gọi T không trả lời, C bế T ngồi dậy dựa vào ống xả xe máy rồi nổ máy cho ấm người, sau đó C gọi điện cho bố là Thào Mìn D, khi nghe C nói thì ông D gọi cho Thào Seo S và Thào Seo B (là anh em ruột của C), còn C đi xuống nhà Vàng Seo S (là em rể) và nhờ S đến giúp. Khi đến nơi có S, B có mặt thì mọi người đưa Đặng Thị T ra Trạm Y tế xã T để cấp cứu. Qua kiểm tra, bác sĩ xác định Đặng Thị T đã tử vong trước khi đến Trạm y tế.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm tử thi ngày 14/7/2022 đã xác định Thào Seo C đã thực hiện hành vi cố ý gây thương tích đối với Đặng Thị T.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 253/KL-KTHS ngày 02/9/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của Đặng Thị T là do chấn thương sọ não kín, trên người bị đa chấn thương; cơ chế hình thành thương tích trên thân thể Đặng Thị T là do vật tày gây ra; Vi thể: Hình ảnh xuất huyết khoang dưới nhện lan tỏa, phổi xung huyết, xuất huyết mạnh, phù phế nang, tắc vi mạch phổi, động mạch cảnh thoái hóa xơ vữa nhẹ, không tổn thương, các tạng còn lại xung huyết. Trong mẫu phủ tạng và chất chứa dạ dày thu của tử thi không tìm thấy các độc chất.

Tại kết luận giám định mô bệnh học và độc chất phủ tạng số 4740/KL-KTHS ngày 18/8/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an trùng với kết luận giám định pháp y tử thi của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang.

Ngày 19/7/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã ra quyết định trưng cầu giám định, trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an, giám định GEN (ADN) đối với chất màu nâu đỏ trên chiếc áo của Thào Seo C. Tại kết luận giám định số 4738/KL-KTHS ngày 18/8/2022 của Viện khoa học hình sự kết luận: Trên chiếc áo sơ mi của Thào Seo C gửi giám định có bám dính máu người và là máu của một người nam giới, không phát hiện thấy máu của Đặng Thị T.

Tại bản kết luận giám định số 263/KL-KTHS ngày 29/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định Hóa học (nồng độ cồn trong máu) kết luận: Trong mẫu máu thu của Đặng Thị T gửi giám định không có Ethanol (cồn).

Ngày 14/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung, trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định bổ sung GEN (ADN) của người nam giới để lại vết máu trên áo sơ mi của Thào Seo C. Tại kết luận số 6461/KL-KTHS ngày 03/10/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Thào Seo C có kiểu gen trùng hoàn toàn với kiểu gen của người nam giới đã để lại dấu vết máu trên áo sơ mi của C.

Kết quả thực nghiệm điều tra ngày 08/10/2022, bị cáo C đã mô phỏng lại toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích, động tác, tư thế, vị trí hoàn toàn phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Các đồ vật bị thu giữ:

- + 01 khẩu trang màu trắng cũ, thu giữ tại hiện trường.
- + 01 chiếc áo, kiểu áo vest nữ màu tím than, thu giữ tại hiện trường.
- + 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng, tạm giữ của Thảo Seo C.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như cáo trạng đã truy tố.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đưa cho gia đình bị hại số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) để thuê người đưa thi thể chị Đặng Thị T về nhà và quá trình mai táng, ông Thảo Mìn D (bố đẻ) đã mang 01 con lợn 47kg trị giá 2.632.000 đồng, 10 lít rượu trị giá 200.000 đồng, 50kg gạo trị giá 500.000 đồng. Tổng số tiền đã bồi thường: 5.332.000 đồng.

Tại giai đoạn điều tra người đại diện hợp pháp cho bị hại Đặng Thị T là anh Thèn Văn K yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thiệt hại về tính mạng là 50.000.000 đồng, chi phí mai táng là 65.908.000 đồng (có bảng kê chi tiết lưu trong hồ sơ vụ án). Tại phiên tòa đại diện bị hại thay đổi yêu cầu bồi thường gồm tiền tổn thất về tinh thần 90.000.000 đồng và chi phí mai táng là 25.908.000,đ (gồm: Tiền mua quan tài, tiền thuê kèn trống, tiền thuê rạp, tiền vải, giấy, hương, tiền mua đồ cúng vv...), tổng số tiền 115.908.000 đồng, đã bồi thường 5.332.000 đồng, còn lại yêu cầu bị cáo bồi thường 110.576.000 đồng. Bị cáo và gia đình nhất trí và tự thỏa thuận đến ngày 01/02/2023 sẽ thanh toán 50.000.000 đồng cho anh Thèn Văn K, số còn lại bị cáo sẽ thanh toán theo quy định. Đại diện bị hại nhất trí và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSQB ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Thảo Seo C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự để tuyên bố bị cáo Thảo Seo C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” và xem xét bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đã tự nguyện bồi thường một phần cho gia đình bị hại, đại diện bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 (tám) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Cần ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện bị hại tại phiên tòa, bị cáo phải bồi thường cho đại diện bị hại là 115.908.000 đồng, đã bồi thường 5.332.000 đồng, còn lại bị cáo phải bồi thường 110.576.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu trang màu trắng cũ, 01 chiếc áo, kiểu áo vest nữ màu tím than, 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí cho các bị cáo.

Trợ giúp viên pháp lý là người bào chữa cho bị cáo Thào Seo C đồng tình quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Nguyên nhân phạm tội do bị hại và bị cáo có mâu thuẫn dẫn đến xúc phạm nhau, do không kiểm soát được hành vi nên bị cáo đã dùng vũ lực gây thương tích cho bị hại dẫn đến tử vong. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đã tự nguyện cùng gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo còn thuộc hộ nghèo, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Từ những lập luận trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo với mức án 07 năm 06 (sáu) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa bị cáo và gia đình nhất trí số tiền gia đình bị hại yêu cầu, đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện bị hại.

Tại phiên tòa bị cáo C nhất trí với nội dung bào chữa của trợ giúp viên pháp lý, không có tranh luận. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thể hiện: Tại phiên tòa bị cáo Thào Seo C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, giữa bị cáo và bị hại có tình cảm yêu đương, vào tối ngày 13 tháng 7 năm 2022 sau khi mâu thuẫn do ghen tuông, bị cáo đã có hành vi tát chịch T 01 phát vào gò má trái, 01 phát vào môi dưới, đấm 01 phát vào gò má bên trái, 01 phát vào vùng ngực để gây thương tích. Sau đó dùng tay phải cầm vào giữa 01 đoạn cây gỗ dài 35 đến 40cm đập mạnh 01 phát, phần tay cầm đoạn cây trúng vào phần tai trái của T và dùng 01 đoạn cây dài khoảng 15cm có nhiều nhánh kéo mạnh từ đằng sau ra đằng trước khiến đoạn cây trọc vào mặt ngoài vành tai phải của T. Kết luận giám định đã xác định nguyên nhân bị hại tử vong do là do chấn thương sọ não kín, trên người bị đa chấn thương;

cơ chế hình thành thương tích trên thân thể Đặng Thị T là do vật tầy gây ra. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ trong vụ án. Như vậy hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của con người, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang trong xã hội. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo có đủ khả năng để nhận thức việc gây thương tích cho sức khỏe, tính mạng của người khác, được pháp luật bảo vệ nhưng do trước đó đã dùng rượu bia, khi có mâu thuẫn với bị hại không kiểm soát, làm chủ được hành vi của mình, đã dùng tay, gây gây thương tích cho bị hại dẫn đến tử vong, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để đảm bảo tính nghiêm khắc của hình phạt, đồng thời có tác dụng giáo dục, dẫn dắt, ngăn ngừa tội phạm.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; không có tiền án, tiền sự; nhân thân: không. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo, đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị của Viện kiểm sát, của người bào chữa về tội danh, hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ là có cơ sở để xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nghề nghiệp làm nương, thu nhập không ổn định cho nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Thèn Văn K và bị cáo đã thỏa thuận số tiền bồi thường về tính mạng là 115.908.000 đồng, đã bồi thường 5.332.000 đồng, còn lại 110.576.000 đồng. Bị cáo và gia đình nhất trí đến ngày 01/02/2023 sẽ thanh toán 50.000.000 đồng cho anh Thèn Văn K số còn lại 60.576.000 đồng bị cáo sẽ thanh toán theo quy định.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 khẩu trang màu trắng cũ, 01 chiếc áo, kiểu áo vest nữ màu tím than, 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng. Tất cả đã không còn giá trị sử dụng.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thào Seo C 07 ( bảy) năm 06 ( sáu) tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15 tháng 7 năm 2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585 và Điều 591 của Bộ luật dân sự: Công nhận sự thỏa thuận bị cáo Thào Seo C có trách nhiệm bồi thường cho anh Thèn Văn K số tiền: 110.576.000 đồng ( Một trăm mười triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng). Ngày 01/02/2023 sẽ thanh toán 50.000.000 đồng, số còn lại: 60.576.000 đồng bị cáo sẽ thanh toán theo quy định.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu trang màu trắng cũ, 01 chiếc áo, kiểu áo vest nữ màu tím than, 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng. Tất cả không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Thào Seo C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư Pháp;
- VKSND huyện Q;
- Công an huyện Q;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh HG;
- Chi cục THADS huyện Quản Bạ;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại, người bào chữa;
- UBND xã T;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Cao Danh Nhân**

